**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**BẢN THUYẾT MINH**

**Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2024/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay đặc biệt**

**1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2024/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay đặc biệt (Thông tư 37)**

**1.1. Cơ sở pháp lý**

 - Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước quy định:

+ Điều 4 quy định:

*1. Khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, chức danh có thẩm quyền theo quy định của pháp luật được tiếp tục thực hiện bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đó.*

*…*

*4. Trường hợp văn bản hiện hành quy định trách nhiệm phối hợp công tác giữa cơ quan thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp với cơ quan khác thì cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan được sắp xếp chịu trách nhiệm tiếp tục thực hiện nội dung công việc đó theo quy định.*

*5. Cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước tiếp tục thực hiện các công việc, thủ tục đang được các cơ quan thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp thực hiện. Trường hợp các công việc, thủ tục đang thực hiện hoặc đã hoàn thành trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước nhưng phát sinh vấn đề liên quan cần giải quyết sau khi sắp xếp thì cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp với cơ quan liên quan để giải quyết vấn đề phát sinh đó.*

+ Khoản 2 Điều 11 quy định: *Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.*

- Ngày 24/02/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 26/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025; trong đó có quy định mới về tổ chức bộ máy của NHNN. Trên cơ sở đó, Thống đốc NHNN đã ban hành các Quyết định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN.

**1.2. Sự cần thiết ban hành Thông tư**

Tại Thông tư số 37 có một số nội dung quy định liên quan đến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố là các đơn vị thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp. Do đó, thực hiện quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 nêu trên, NHNN cần thiết ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37 để sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến 02 đơn vị nêu trên nhằm phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy mới của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị liên quan được sắp xếp lại.

**2. Định hướng xây dựng dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 37 (dự thảo Thông tư)**

Trên cơ sở rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của NHNN, của các đơn vị có liên quan thuộc NHNN (Thanh tra NHNN, Cục Quản lý, giám sát TCTD, Cục An toàn hệ thống các TCTD, NHNN Khu vực)[[1]](#footnote-1), quy định hiện hành tại Thông tư số 37, dự thảo Thông tư được xây dựng theo định hướng:

- Chuyển các nội dung công việc, trách nhiệm của CQTTGSNH sang Thanh tra NHNN, Cục Quản lý, giám sát TCTD và Cục An toàn hệ thống các TCTD, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị này.

- Chuyển các nội dung công việc, trách nhiệm của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố sang NHNN Khu vực.

**3. Bố cục của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư được xây dựng gồm 04 Điều, cụ thể như sau:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2024/TT-NHNN.

- Điều 2: Bổ sung, thay thế, bãi bỏ một số cụm từ của Thông tư số 37/2024/TT-NHNN.

- Điều 3: Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Điều 4: Điều khoản thi hành.

**4. Thuyết minh các nội dung tại dự thảo Thông tư**

| **Quy định tại Thông tư 37** | **Quy định tại dự thảo Thông tư** | **Lý do sửa đổi, bổ sung** |
| --- | --- | --- |
| **Điều 3. Giải thích từ ngữ**Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:7. *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi bên vay đặc biệt đặt trụ sở chính. | Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 3 như sau:“7. *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại Khu vực nơi bên vay đặc biệt đặt trụ sở chính.” | Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN, theo đó, NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã được tổ chức lại thành NHNN tại các Khu vực. |
| **Điều 8. Trình tự Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung Quyết định cho vay đặc biệt**  |  |  |
| 4. Trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị, các văn bản ý kiến quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều này, Vụ Chính sách tiền tệ gửi hồ sơ đề nghị, các văn bản ý kiến để lấy ý kiến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng. Trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung Quyết định cho vay đặc biệt có nội dung về tài sản bảo đảm cho khoản vay đặc biệt là giấy tờ có giá, Vụ Chính sách tiền tệ gửi hồ sơ đề nghị của bên vay đặc biệt để lấy ý kiến Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước. | - Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”* tại khoản 4 Điều 8. | Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị: Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng được tổ chức lại thành 03 đơn vị Vụ, Cục; trong đó, Cục Quản lý, Giám sát TCTD tiếp nhận nhiệm vụ, quyền hạn về giám sát an toàn vi mô, phương án cơ cấu lại TCTD. |
| 5. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ quy định tại khoản 4 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có ý kiến bằng văn bản gửi Vụ Chính sách tiền tệ về các nội dung sau:… | - Khoản 5 Điều 8: Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*; bãi bỏ cụm từ “*, trừ quy định tại điểm b khoản này*” tại điểm a; bãi bỏ điểm b. | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị như đã nêu trên. |
| **Điều 15. Trả nợ vay đặc biệt**7. Trường hợp bên vay đặc biệt không trả nợ theo quy định tại khoản 4 Điều này, Ngân hàng Nhà nước xử lý như sau:… b) Trích tài khoản của bên vay đặc biệt tại Ngân hàng Nhà nước để thu hồi số tiền bên vay đặc biệt phải trả (bao gồm số nợ gốc chưa được trả và số tiền lãi quy định tại điểm a khoản này) trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày bên vay đặc biệt không trả nợ vay đặc biệt (trường hợp bên vay đặc biệt là tổ chức tín dụng không được kiểm soát đặc biệt, thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh) hoặc 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng (trường hợp bên vay đặc biệt là tổ chức tín dụng không được kiểm soát đặc biệt, thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng), Ban kiểm soát đặc biệt về việc bên vay đặc biệt không trả nợ theo quy định tại khoản 4 Điều này; | - Điểm b khoản 7 Điều 15: Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”*, thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*. | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.- Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| **Điều 16. Trình tự Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng không được kiểm soát đặc biệt** |  |  |
| 2. Tổ chức tín dụng gửi hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 Điều này:a) Trường hợp thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, tổ chức tín dụng gửi 02 bộ hồ sơ đề nghị đến Ngân hàng Nhà nước: 01 bộ đến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và 01 bộ đến Vụ Chính sách tiền tệ;… | - Khoản 2 Điều 16: Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”*, thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*. | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.- Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| 3. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có ý kiến bằng văn bản gửi Vụ Chính sách tiền tệ về các nội dung sau:… | - Khoản 3 Điều 16: Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*. | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| 4. Trường hợp tổ chức tín dụng gửi hồ sơ đề nghị theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này, trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 Điều này và văn bản ý kiến của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh quy định tại khoản 3 Điều này, Vụ Chính sách tiền tệ gửi văn bản lấy ý kiến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng kèm theo hồ sơ đề nghị của tổ chức tín dụng và văn bản ý kiến của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh. | - Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 16 như sau:*“4. Trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị, văn bản ý kiến quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều này, Vụ Chính sách tiền tệ gửi văn bản lấy ý kiến Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng kèm theo hồ sơ đề nghị của tổ chức tín dụng và văn bản ý kiến của Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng hoặc văn bản ý kiến của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.”* | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| 5. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ quy định tại khoản 4 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có ý kiến cụ thể bằng văn bản gửi Vụ Chính sách tiền tệ đối với đề xuất của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại điểm d khoản 3 Điều này. | - Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 như sau:*“5. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ quy định tại khoản 4 Điều này, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng gửi Vụ Chính sách tiền tệ văn bản có ý kiến về sự cần thiết Ngân hàng Nhà nước cho vay đặc biệt trên cơ sở đánh giá tác động của việc tổ chức tín dụng bị rút tiền hàng loạt đối với an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.”* | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| **Điều 17. Trình tự Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt** |  |  |
| 2. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 Điều này, trường hợp kiến nghị cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng, Ban kiểm soát đặc biệt gửi 02 bộ hồ sơ đề nghị đến Ngân hàng Nhà nước (Vụ Chính sách tiền tệ); trường hợp tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Ban kiểm soát đặc biệt gửi thêm 01 bộ hồ sơ đề nghị đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh…. | - Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”* tại khoản 2 Điều 17. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| 4. Trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị, văn bản ý kiến quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, văn bản ý kiến quy định tại khoản 3 Điều này (trường hợp tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh), Vụ Chính sách tiền tệ gửi hồ sơ đề nghị và các văn bản ý kiến để lấy ý kiến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng. Trường hợp trong Danh mục tài sản bảo đảm của tổ chức tín dụng có giấy tờ có giá, Vụ Chính sách tiền tệ gửi Danh mục tài sản bảo đảm để lấy ý kiến Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước. | - Khoản 4 Điều 17: Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”*, thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng”*. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư.- Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| 5. Trong thời hạn tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ quy định tại khoản 4 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có ý kiến bằng văn bản gửi Vụ Chính sách tiền tệ về các nội dung sau:a) Ý kiến cụ thể về việc tổ chức tín dụng bị rút tiền hàng loạt; tình hình hoạt động, khả năng chi trả của tổ chức tín dụng (trường hợp tổ chức tín dụng đề nghị vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng);b) Tổ chức tín dụng có hay chưa có phương án khắc phục đã được thông qua (trường hợp tổ chức tín dụng phải gửi phương án khắc phục được thông qua cho Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng theo quy định); nội dung biện pháp vay đặc biệt Ngân hàng Nhà nước tại phương án khắc phục (nếu có); tổ chức tín dụng có hay chưa có phương án cơ cấu lại đã được phê duyệt (trừ trường hợp phương án cơ cấu lại tổ chức tín dụng đề nghị vay đặc biệt thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh); …d) Đề xuất cho vay đặc biệt hay không cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng; trường hợp đề xuất cho vay đặc biệt, có ý kiến cụ thể về sự cần thiết cho vay đặc biệt, số tiền, thời hạn, lãi suất, tài sản bảo đảm, mục đích sử dụng tiền cho vay đặc biệt; trường hợp đề xuất không cho vay đặc biệt phải nêu rõ lý do;… | - Khoản 5 Điều 17: Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*, bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”*, bãi bỏ điểm đ.- Bổ sung khoản 5a vào sau khoản 5 Điều 17 như sau:*“5a. Trong thời hạn tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ quy định tại khoản 4 Điều này, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng gửi Vụ Chính sách tiền tệ văn bản có ý kiến về sự cần thiết Ngân hàng Nhà nước cho vay đặc biệt trên cơ sở đánh giá tác động của việc tổ chức tín dụng bị rút tiền hàng loạt đối với an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.”* | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.- Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| 8. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ văn bản ý kiến của các đơn vị quy định tại khoản 3 (trường hợp tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh), khoản 5, khoản 6 và khoản 7 (nếu có) Điều này, Vụ Chính sách tiền tệ tổng hợp, đề xuất, trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định việc Ngân hàng Nhà nước cho vay đặc biệt; trường hợp không đồng ý cho vay đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước có văn bản gửi tổ chức tín dụng và nêu rõ lý do. | - Khoản 8 Điều 17: Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”,* bổ sung cụm từ *“khoản 5a,”* vào sau cụm từ *“khoản 5,”*. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| **Điều 18. Trình tự Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng không được kiểm soát đặc biệt** |  |  |
| 1. Khi có nhu cầu gia hạn thời hạn vay đặc biệt, trong thời hạn tối thiểu 40 ngày làm việc trước ngày đến hạn trả nợ, bên vay đặc biệt gửi 02 bộ hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn vay đặc biệt đến Ngân hàng Nhà nước (Vụ Chính sách tiền tệ). Trường hợp thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, bên vay đặc biệt gửi thêm 01 bộ hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn vay đặc biệt đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.… | - Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”* tại khoản 1 Điều 18. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| 3. Trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 Điều này, văn bản ý kiến quy định tại khoản 2 Điều này (trường hợp bên vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh), Vụ Chính sách tiền tệ gửi hồ sơ đề nghị và văn bản ý kiến (nếu có) để lấy ý kiến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng. Trường hợp trong Danh mục tài sản bảo đảm của bên vay đặc biệt có giấy tờ có giá, Vụ Chính sách tiền tệ gửi Danh mục tài sản bảo đảm để lấy ý kiến Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước. | - Khoản 3 Điều 18: Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”*, thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư.- Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| 4. Trong thời hạn tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ quy định tại khoản 3 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có ý kiến bằng văn bản gửi Vụ Chính sách tiền tệ về các nội dung sau:a) Tình hình hoạt động, khả năng chi trả của bên vay đặc biệt; việc bên vay đặc biệt khắc phục tình trạng rút tiền hàng loạt; Ngân hàng Nhà nước đang thực hiện can thiệp sớm hay không thực hiện can thiệp sớm đối với bên vay đặc biệt (trường hợp bên vay đặc biệt đề nghị gia hạn thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng);…c) Đề xuất gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt hay không gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt đối với bên vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng; trường hợp đề xuất gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt, có ý kiến cụ thể về lý do đề xuất, số tiền, thời hạn, lãi suất, tài sản bảo đảm; trường hợp đề xuất không gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt phải nêu rõ lý do;… | - Khoản 4 Điều 18: Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*, bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”*, bãi bỏ điểm d. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư.- Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| 7. Trong thời hạn tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ văn bản ý kiến của các đơn vị quy định tại khoản 2 (trường hợp bên vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh), khoản 4, khoản 5 và khoản 6 (nếu có) Điều này, Vụ Chính sách tiền tệ tổng hợp, đề xuất, trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định việc gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt đối với bên vay đặc biệt; trường hợp không đồng ý gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước có văn bản gửi bên vay đặc biệt và nêu rõ lý do. | - Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”* tại khoản 7 Điều 18. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| **Điều 19. Trình tự Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt** |  |  |
| 2. Trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 Điều này, trường hợp kiến nghị gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt đối với bên vay đặc biệt, Ban kiểm soát đặc biệt gửi 02 bộ hồ sơ đề nghị đến Ngân hàng Nhà nước (Vụ Chính sách tiền tệ); trường hợp bên vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Ban kiểm soát đặc biệt gửi thêm 01 bộ hồ sơ đề nghị đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.… | - Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”* tại khoản 2 Điều 19 | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| 4. Trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị, văn bản ý kiến quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, văn bản ý kiến quy định tại khoản 3 Điều này (trường hợp bên vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh), Vụ Chính sách tiền tệ gửi hồ sơ đề nghị và các văn bản ý kiến để lấy ý kiến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng. Trường hợp trong Danh mục tài sản bảo đảm của bên vay đặc biệt có giấy tờ có giá, Vụ Chính sách tiền tệ gửi Danh mục tài sản bảo đảm để lấy ý kiến Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước. | - Khoản 4 Điều 19: Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”*, thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| 5. Trong thời hạn tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ quy định tại khoản 4 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có ý kiến bằng văn bản gửi Vụ Chính sách tiền tệ về các nội dung sau:a) Tình hình hoạt động, khả năng chi trả của bên vay đặc biệt; việc bên vay đặc biệt khắc phục tình trạng rút tiền hàng loạt (trường hợp bên vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng);…d) Đề xuất gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt hay không gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt đối với bên vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng; trường hợp đề xuất gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt, có ý kiến cụ thể về số tiền, thời hạn, lãi suất, tài sản bảo đảm; trường hợp đề xuất không gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt phải nêu rõ lý do;… | - Khoản 5 Điều 19: Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*, bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”*, bãi bỏ điểm đ. | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.- Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư.  |
| 8. Trong thời hạn tối đa 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ văn bản ý kiến của các đơn vị quy định tại khoản 3 (trường hợp bên vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh), khoản 5, khoản 6 và khoản 7 (nếu có) Điều này, Vụ Chính sách tiền tệ tổng hợp, đề xuất, trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định việc gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt đối với bên vay đặc biệt; trường hợp không đồng ý gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước có văn bản gửi bên vay đặc biệt và nêu rõ lý do. | - Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”* tại khoản 8 Điều 19. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| **Điều 26. Trình tự Ngân hàng Nhà nước cho vay đặc biệt để thực hiện phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt** |  |  |
| 4. Trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị, văn bản ý kiến quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, văn bản ý kiến quy định tại khoản 3 Điều này (trường hợp phương án phục hồi thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh), Vụ Chính sách tiền tệ gửi hồ sơ đề nghị, các văn bản ý kiến để lấy ý kiến Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng. Trường hợp trong Danh mục tài sản bảo đảm của tổ chức tín dụng có giấy tờ có giá, Vụ Chính sách tiền tệ gửi Danh mục tài sản bảo đảm của tổ chức tín dụng để lấy ý kiến Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước. | Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”* tại khoản 4 Điều 26. | Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| 5. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị có ý kiến của Vụ Chính sách tiền tệ quy định tại khoản 4 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có ý kiến bằng văn bản gửi Vụ Chính sách tiền tệ về các nội dung sau:… | - Khoản 5 Điều 26: Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*, bãi bỏ điểm c.  | Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| **Điều 28. Trình tự cho vay đặc biệt, gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng bị rút tiền hàng loạt** |  |  |
| 2. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 Điều này, trường hợp có thể cho vay đặc biệt, tổ chức tín dụng khác gửi hồ sơ đề nghị quy định tại khoản 1 Điều này để lấy ý kiến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (trường hợp tổ chức tín dụng đề nghị vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh) hoặc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng (trường hợp tổ chức tín dụng đề nghị vay đặc biệt thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng) về các nội dung sau:… | - Khoản 2 Điều 28: Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô*”, thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư.- Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| 3. Trường hợp cần thiết, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng lấy ý kiến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh trước khi có văn bản trả lời tổ chức tín dụng khác. | - Khoản 3 Điều 28: Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ “*Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng*”; bổ sung cụm từ “*Thanh tra Ngân hàng Nhà nước, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng,*” vào trước cụm từ “*Ngân hàng Nhà nước chi nhánh*”. | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| **Điều 30. Trách nhiệm của bên vay đặc biệt** |  |  |
| 5. Báo cáo Ban kiểm soát đặc biệt (đối với trường hợp bên vay đặc biệt là tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt) hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (đối với trường hợp bên vay đặc biệt là tổ chức tín dụng không được kiểm soát đặc biệt, thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh) hoặc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng (đối với trường hợp bên vay đặc biệt là tổ chức tín dụng không được kiểm soát đặc biệt, thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng):… | - Khoản 5 Điều 30: Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”,* thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”*.  | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư.- Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| **Điều 34. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước** |  |  |
| 2. Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng…d) Giám sát, thanh tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trong việc thực hiện các quy định tại Thông tư này;đ) Trường hợp nhận được thông báo từ cơ quan có thẩm quyền hoặc qua công tác thanh tra, giám sát phát hiện tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng sử dụng tiền vay đặc biệt không đúng mục đích, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng có văn bản thông báo vi phạm gửi bên vay đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, đồng thời gửi Ban kiểm soát đặc biệt (nếu có), Vụ Chính sách tiền tệ; văn bản thông báo vi phạm tối thiểu có nội dung về việc vi phạm của bên vay đặc biệt sử dụng tiền vay không đúng mục đích. | - Khoản 2 Điều 34: Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng”,* bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”,* bỏ cụm từ *“, thanh tra”* trong cụm từ *“Giám sát, thanh tra và xử lý vi phạm* *theo thẩm quyền”* tại điểm d khoản 2 Điều 34.- Bổ sung khoản 2a, khoản 2b vào sau khoản 2 Điều 34 như sau:*“2a. Thanh tra Ngân hàng Nhà nước**a) Thanh tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra của Thanh tra Ngân hàng Nhà nước trong việc thực hiện các quy định tại Thông tư này;**b) Trường hợp qua công tác thanh tra phát hiện tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra của Thanh tra Ngân hàng Nhà nước sử dụng tiền vay đặc biệt không đúng mục đích, Thanh tra Ngân hàng Nhà nước có văn bản thông báo vi phạm gửi bên vay đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, đồng thời gửi Ban kiểm soát đặc biệt (nếu có), Vụ Chính sách tiền tệ, Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng; văn bản thông báo vi phạm tối thiểu có nội dung về việc vi phạm của bên vay đặc biệt sử dụng tiền vay không đúng mục đích.**2b. Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng**Có ý kiến về việc cho vay đặc biệt, gia hạn thời hạn cho vay đặc biệt theo quy định tại Thông tư này.”*. | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.- Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |
| 4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh…b) Đối với khoản cho vay đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước mà bên vay đặc biệt là tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và không được kiểm soát đặc biệt, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại Điều 33 Thông tư này; …h) Trong thời hạn 07 ngày làm việc đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có dư nợ cho vay đặc biệt hoặc có thay đổi về khoản cho vay đặc biệt tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, gửi Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Vụ Chính sách tiền tệ báo cáo theo Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư này;i) Giám sát, kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh trong việc thực hiện các quy định tại Thông tư này;k) Trường hợp nhận được thông báo từ cơ quan có thẩm quyền, Ban kiểm soát đặc biệt hoặc qua công tác thanh tra, giám sát phát hiện tổ chức tín dụng thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh sử dụng tiền vay đặc biệt không đúng mục đích, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản thông báo vi phạm gửi bên vay đặc biệt, đồng thời gửi Ban kiểm soát đặc biệt (nếu có), Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Vụ Chính sách tiền tệ; văn bản thông báo vi phạm tối thiểu có nội dung về việc vi phạm của bên vay đặc biệt sử dụng tiền vay không đúng mục đích; | - Khoản 4 Điều 34: Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”* tại điểm b, thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng”* tại điểm h và điểm k; bỏ cụm từ *“kiểm tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn vi mô”* tại điểm i, thay thế *“công tác thanh tra, giám sát”* thành cụm từ *“công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát”* tại điểm k. | - Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư.- Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| **Phụ lục IIIA** | Thay thế cụm từ *“Cột (10) Mục 2”* bằng cụm từ *“Cột (12) Mục 2”* tại Phần Hướng dẫn lập biểu Phụ lục IIIA ban hành kèm theo Thông tư số 37/2024/TT-NHNN. | Chỉnh sửa kỹ thuật |
| **Phụ lục IIIB** | Thay thế cụm từ *“Cột (9) Mục 2”* bằng cụm từ *“Cột (11) Mục 2”* tại Phần Hướng dẫn lập biểu Phụ lục IIIB ban hành kèm theo Thông tư số 37/2024/TT-NHNN. | Chỉnh sửa kỹ thuật |
| **Phụ lục V** | Thay thế cụm từ *“Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố”* bằng cụm từ *“Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực”* tại Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 37/2024/TT-NHNN. | Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. |
| **Phụ lục VI** | - Thay thế cụm từ *“Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng”* bằng cụm từ *“Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng, Cục An toàn hệ thống các tổ chức tín dụng”* tại điểm 2 Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 37/2024/TT-NHNN.- Bỏ cụm từ *“thanh tra,”* trong cụm từ *“đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô”* tại điểm 2 Phần Hướng dẫn lập mẫu biểu Phụ lục VI ban hành kèm theo Thông tư số 37/2024/TT-NHNN. | - Phù hợp với cơ cấu tổ chức của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị.- Thống nhất với các nội dung khác tại dự thảo Thông tư. |

1. Ngày 24/02/2025, Thống đốc NHNN đã ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN; trong đó có Thanh tra NHNN (Quyết định số 275/QĐ-NHNN), Cục Quản lý, giám sát TCTD (Quyết định số 276/QĐ-NHNN), Cục An toàn hệ thống các TCTD (Quyết định số 277/QĐ-NHNN), NHNN chi nhánh tại các Khu vực (từ Quyết định số 301/QĐ-NHNN đến Quyết định số 315/QĐ-NHNN). [↑](#footnote-ref-1)